

CÔNG TY CỔ PHẦN
CITY AUTO
JOINT STOCK COMPANY
CITY AUTO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No: 18 /CBTT-CTF/2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 06 năm 2026
Ho Chi Minh City 18, June 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
DISCLOSURE OF UNUSUAL INFORMATION

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở
Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO/ JOINT STOCK COMPANY CITY AUTO
- Mã chứng khoán/ Stock code: CTF
- Địa chỉ/Address: Số 218 Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh/No. 218 National Highway 13, Hiep Binh Chanh Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City.
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 028 37262626 Fax: 028 37262626
- E-mail: info@cityford.com.vn

Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Ngày 18/06/2026 Công ty CP City Auto đã ký Hợp đồng Kiểm toán với Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS). Theo đó, AASCS sẽ thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và Báo cáo soát xét bán niên năm 2026 cho Công ty CP City Auto.

On June 18, 2026, City Auto Joint Stock Company signed an Audit Contract with Southern Accounting and Auditing Financial Consulting Services Company Limited (AASCS). Accordingly, AASCS will audit the 2026 Financial Statements and the 2026 Semi-Annual Review Report for City Auto Joint Stock Company.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/06/2026 tại đường dẫn: <https://cityautogroup.vn>

This information was published on the company's website on 18, June 2026, as in the link: <https://cityautogroup.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.



Hồ sơ đính kèm: Attached documents
Hợp đồng Kiểm toán số: Audit
ContractNo.:
201/HĐKT/TC/2026/AASCS

Đại diện tổ chức
Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



Trần Thị Như Gấm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----* * *-----

Số: 201 /HDKT/TC/2026/AASCS

TP. HCM, ngày 18 tháng 06 năm 2026

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN VÀ SOÁT XÉT

V/v. Soát xét thông tin tài chính cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày 30/06/2026 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ Phần City Auto)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 do Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 03 năm 2011, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2012; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập; Nghị định số 90/2025/NĐ-CP ngày 14/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện;
- Căn cứ quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài chính và quyết định số 902/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận cho Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.
- Theo yêu cầu của Công ty Cổ Phần City Auto về việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ kết thúc ngày 30/06/2026 và kiểm toán báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2026

Hợp đồng này được lập giữa các bên:

BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO

Người đại diện : Ông **TRẦN QUANG TRÍ**
Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc
Địa chỉ : 218 Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : 028 3726 2626
Mã số thuế : 0307979603

**BÊN B : CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH
KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)**

Người đại diện : Ông **PHÙNG NGỌC TOÀN**
Chức vụ : Tổng Giám Đốc
Email : myngoc@aascs.com.vn
Điện thoại : (028) 3820 5944 – (Ext: 27) Fax: (028) 3820 5944
Địa chỉ : 29 Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh
Mã số thuế : 0305011729
Tài khoản số : 30277489 (VND) – 30277509 (USD)
Tại : Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) – Chi nhánh Sài Gòn, TP.HCM

Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký hợp đồng này gồm các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A các dịch vụ gồm:

- Soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 của bên A bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc tại ngày 30/06/2026 của Công ty, bao gồm: Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 30/06/2026, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính của Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày. Dịch vụ soát xét của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra kết luận về các Báo cáo tài chính giữa niên độ của Bên A.

- Kiểm toán Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2026 của Công ty, bao gồm: Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31/12/2026, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính của Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các Công ty con cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về các Báo cáo tài chính của Bên A.

Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 sẽ được tiến hành như sau:

- **Đợt 1:** Soát xét Báo cáo tài chính bán niên cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/06/2026 Soát xét BCTC riêng và BCTC hợp nhất của Công ty mẹ cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/06/2026. Bên B phát hành Báo cáo soát xét cho BCTC riêng và BCTC hợp nhất bán niên năm 2026.

- **Đợt 2:** Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026 kết thúc ngày 31/12/2026 Kiểm toán BCTC riêng, BCTC hợp nhất của Công ty mẹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026, bên B phát hành Báo cáo kiểm toán cho BCTC riêng và BCTC hợp nhất cho Công ty mẹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 của bên A.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc soát xét và kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị (trong phạm vi phù hợp) của Bên A hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- (a) Đối với việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày Báo cáo tài chính được áp dụng;
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho Bên B:
 - Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày Báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
 - Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên bên B yêu cầu Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị (trong phạm vi phù hợp) cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc soát xét/kiểm toán;
 - Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của Bên A mà kiểm toán viên và bên B xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng soát xét/kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với Bên B trong quá trình soát xét/kiểm toán.
- (d) Cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình soát xét và quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản

trị”, một trong những yêu cầu của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện và Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót và tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh trên Báo cáo tài chính do Bên B tổng hợp trong quá trình soát xét/kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính;

- (e) Bố trí địa điểm làm việc và tạo điều kiện thuận lợi cho các kiểm toán viên của Bên B được cử đến để thực hiện các nội dung đã ghi trong Hợp đồng;
- (f) Có ý kiến phản hồi về bản dự thảo Báo cáo soát xét và kiểm toán trong vòng 21 ngày làm việc, kể từ khi Bên B gửi bản dự thảo cho Bên A;
- (g) Thanh toán cho Bên B phí dịch vụ đúng thời hạn đã thỏa thuận tại Điều 4 của Hợp đồng này.

Trách nhiệm của Bên B:

Đối với dịch vụ soát xét

- (a) Bên B sẽ thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện với mục đích tạo cơ sở để Bên B báo cáo xem liệu Bên B có nhận thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ đã không được lập và trình bày trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ hay không.
- (b) Công việc soát xét của Bên B bao gồm các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là đối với những người chịu trách nhiệm về vấn đề tài chính, kế toán và áp dụng các thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác và thông thường không bao gồm việc chứng thực các thông tin thu thập được. Phạm vi công việc soát xét Báo cáo tài chính về cơ bản hẹp hơn phạm vi một cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam nhằm đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính. Do đó, Bên B không đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ được soát xét.
- (c) Dịch vụ soát xét thông tin tài chính giữa niên độ không nhằm cung cấp sự đảm bảo rằng Bên B sẽ có thể nhận biết được toàn bộ các vấn đề trọng yếu chỉ có thể xác định được bằng một cuộc kiểm toán. Ngoài ra, công việc soát xét của Bên B không thể được xem là căn cứ nhằm phát hiện các gian lận, nhằm lừa hay các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo cho Bên A về bất kỳ vấn đề trọng yếu nào mà Bên B phát hiện được.
- (d) Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch soát xét, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện soát xét;
- (e) Bên B thực hiện công việc soát xét theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó Bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố;
- (f) Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện soát xét. Theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Tổng

9603
3 TY
PHÂN
AUT
HỒ C

Giám đốc và Ban Quản trị Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra kết luận của mình về Báo cáo tài chính của Bên A.

Đối với dịch vụ kiểm toán

- (a) Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định Bên B phải tuân thủ yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc Báo cáo tài chính xét trên phương diện tổng thể không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Trong cuộc kiểm toán, Bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quan Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất;
- (b) Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán;
- (c) Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật về những số liệu, tài liệu, thông tin có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Bên A mà Bên B thu được trong quá trình kiểm toán. Theo đó Bên B không được quyền tiết lộ thông tin cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố;
- (d) Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, Bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập Báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên Bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về các khiếm khuyết nghiêm trọng trong kiểm soát nội bộ mà Bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.

ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi hoàn thành cuộc soát xét, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A các Báo cáo soát xét bán niên năm 2026 kết thúc tại ngày 30/06/2026, như sau:

- Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ:

+ Tiếng Việt : 07 bộ, trong đó Bên B lưu 01 bộ

+ Tiếng Anh : 04 bộ, trong đó Bên B lưu 01 bộ

- Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ:

+ Tiếng Việt : 07 bộ, trong đó Bên B lưu 01 bộ

+ Tiếng Anh : 04 bộ, trong đó Bên B lưu 01 bộ

- Hai (02) bộ thư quản lý (nếu có) sẽ đề cập đến những điểm thiếu sót cần khắc phục và ý kiến đề xuất của kiểm toán viên nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống quản lý tài chính kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của Bên A.

Sau khi hoàn thành cuộc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A các Báo cáo kiểm toán năm 2026 kết thúc tại ngày 31/12/2026, như sau:

- Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ:

+ Tiếng Việt : 07 bộ, trong đó Bên B lưu 01 bộ

+ Tiếng Anh : 04 bộ, trong đó Bên B lưu 01 bộ

- Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ:

+ Tiếng Việt : 07 bộ, trong đó Bên B lưu 01 bộ

+ Tiếng Anh : 04 bộ, trong đó Bên B lưu 01 bộ

- Hai (02) bộ thư quản lý (nếu có) sẽ đề cập đến những điểm thiếu sót cần khắc phục và ý kiến đề xuất của kiểm toán viên nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống quản lý tài chính kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của Bên A.

Báo cáo soát xét và Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản.

Báo cáo soát xét gồm các nội dung theo quy định của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, pháp luật và quy định có liên quan.

Báo cáo kiểm toán gồm các nội dung theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, số 705 và số 706 và các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Nếu Bên A có nhu cầu tăng thêm về số lượng Báo cáo, Bên B sẽ tính thêm tiền in ấn theo chi phí thực tế và thông báo cho Bên A thanh toán.

Trong trường hợp Bên A dự định phát hành Báo cáo soát xét hoặc Báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về Báo cáo tài chính đã được soát xét/kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc Bên A sẽ cung cấp cho Bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản.

ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phí dịch vụ:

Tổng phí dịch vụ cho các dịch vụ nêu tại Điều 1 là: **300.000.000 đồng**. (Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng chẵn).

Phí dịch vụ nêu trên **đã bao gồm thuế GTGT**.

Phương thức thanh toán:

Phí dịch vụ sẽ được thanh toán chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B.

- **Đợt 1:** Bên A sẽ thanh toán cho Bên B số tiền 150.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn), tương đương 50% tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm VAT trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ khi hai bên ký kết Hợp đồng kiểm toán;

- **Đợt 2:** Số tiền còn lại Bên A sẽ thanh toán nốt cho Bên B ngay sau khi Bên B hoàn thành dịch vụ Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 kết thúc tại ngày 31/12/2026.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn GTGT cho Bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ cho mỗi đợt phát hành báo cáo kiểm toán, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.



ĐIỀU 5: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản (hoặc qua email theo địa chỉ trên đây) để cùng tìm phương án giải quyết.

ĐIỀU 6: HỦY HỢP ĐỒNG

Nếu Bên A hủy hợp đồng này do lỗi của Bên A, Bên B có quyền phát hành hóa đơn yêu cầu Bên A thanh lý khoản phí nhằm bù đắp thời gian thực tế phát sinh do thực hiện hợp đồng cho đến ngày hợp đồng bị hủy.

Trong trường hợp Bên B tự động hủy hợp đồng mà không có sự đồng ý của Bên A, thì Bên B phải chịu bồi thường các khoản chi phí có liên quan đến quá trình thực hiện dịch vụ kiểm toán cho Bên A.

ĐIỀU 7: THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Bất kỳ mọi tranh chấp, mâu thuẫn hay bất đồng phát sinh giữa các bên liên quan trong hợp đồng này hoặc vi phạm hợp đồng thì trước hết sẽ được hai bên giải quyết trên tinh thần hòa giải.

Trường hợp hòa giải không thành thì việc tranh chấp đó sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền do hai bên lựa chọn. Phán quyết của tòa án được xem là quyết định cuối cùng và có hiệu lực ràng buộc đối với tất cả các bên tham gia ký kết hợp đồng.

ĐIỀU 8: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có hiệu lực sau khi hai bên đã ký kết và có đầy đủ con dấu của hai bên

Hợp đồng này có giá trị thực hiện cho đến khi thanh lý hợp đồng hoặc hai bên cùng nhất trí hủy bỏ hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 06 bản (04 bản tiếng Việt và 02 bản tiếng Anh), có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ 03 bản (02 bản tiếng Việt và 01 bản tiếng Anh).

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên./.



TRẦN QUANG TRÍ



PHÙNG NGỌC TOÀN

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

-----* * *-----

No.: 201/HDKT/TC/2026/AASCS

Ho Chi Minh City, 18.1.06..... 2026

AUDIT AND REVIEW CONTRACT

(Ref.: Review of financial information for the accounting period ended 30 June 2026 and Audit of Financial Statements for the fiscal year ending 31 December 2026 of City Auto., JSC)

- Based on the Civil Code No. 91/2015/QH13 approved by the National Assembly on 24 November 2015, entering into force on 01 January 2017;
- Based on the Commercial Law No. 36/2005/QH11 approved by the National Assembly on 14 June 2005, entering into force on 01 January 2006;
- Based on the Law on Independent Audit No. 67/2011/QH12 dated 29 March 2011; Law No. 56/2024/QH15 dated 29 November 2024 amending and supplementing a number of articles of the Law on Independent Audit;
- Based on Decree No. 17/2012/ND-CP dated 13 March 2012 detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law on Independent Audit; Decree No. 90/2025/ND-CP dated 14 April 2025 amending and supplementing a number of articles of Decree No. 17/2012/ND-CP;
- In conformity with the Vietnamese Standard on Auditing No. 210 on Terms of Audit Engagements and Vietnamese Standard on Review Engagements No. 2410 - Review of Interim Financial Information Performed by the Independent Auditor of the Entity;
- Based on Decision No. 3830/QD-BTC dated 14 November 2025 of the Ministry of Finance and Decision No. 902/QD-UBCK dated 19 November 2025 of the State Securities Commission approving AASCS to perform audits for public-interest entities in the securities sector for 2026;
- At the request of City Auto., JSC regarding the review of interim financial statements ended 30 June 2026 and the audit of financial statements for the fiscal year ending 31 December 2026.

This contract is made by and between:

PARTY A : CITY AUTO JOINT STOCK COMPANY

Represented by : Mr. **TRAN QUANG TRI**
Position : Deputy General Director
Address : 218 National Route 13, Hiep Binh Ward, Ho Chi Minh City
Telephone : 028 3726 2626
Tax Code : 0307979603

PARTY B : SOUTHERN AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES COMPANY LIMITED (AASCS)

Represented by : Mr. **PHUNG NGOC TOAN**
Position : General Director
Email : myngoc@aascs.com.vn
Telephone : (028) 3820 5944 – (Ext: 27) Fax: (028) 3820 5944
Address : 29 Vo Thi Sau Street, Tan Dinh Ward, Ho Chi Minh City
Tax Code : 0305011729
Bank Account No. : 30277489 (VND) – 30277509 (USD)
Opened at : Asia Commercial Joint Stock Bank (ACB) – Sai Gon Branch, HCMC

After discussion, both parties mutually agree to enter into this contract with the following terms and conditions:

ARTICLE 1: CONTENT OF THE CONTRACT

Party B agrees to provide Party A with the following services:

- Review of the Financial Statements for the first 6 months of 2026 of Party A, including the Separate Financial Statements and Consolidated Financial Statements for the period ended 30 June 2026 of the Company, comprising: the Statement of Financial Position as at 30 June 2026, the Statement of Income, the Statement of Cash Flows, and the Notes to the Financial Statements of the separate and consolidated financial statements for the accounting period ended on the same date. The objective of Party B's review service is to express a conclusion on the interim financial statements of Party A.
- Audit of the Separate Financial Statements and Consolidated Financial Statements for the fiscal year ending 31 December 2026 of the Company, comprising: the Statement of Financial Position as at 31 December 2026, the Statement of Income, the Statement of Cash Flows, and the Notes to the Financial Statements of the separate and consolidated financial statements of the Parent Company and the Financial Statements of Subsidiaries for the fiscal year ending on the same date. The objective of Party B's audit is to express an audit opinion on the Financial Statements of Party A.

The auditing and reviewing work for the 2026 Financial Statements will be conducted as follows:

- **Phase 1:** Review of the semi-annual Financial Statements for the accounting period ended 30 June 2026
Review of the Separate and Consolidated Financial Statements of the Parent Company for the accounting period ended 30 June 2026. Party B shall issue the Review Reports for the semi-annual Separate and Consolidated Financial Statements of 2026.
- **Phase 2:** Audit of the Financial Statements for the fiscal year 2026 ending 31 December 2026
Audit of the Separate and Consolidated Financial Statements of the Parent Company for the fiscal year ending 31 December 2026; Party B shall issue the Audit Reports for the Separate and Consolidated Financial Statements of the Parent Company for the fiscal year ending 31 December 2026 of Party A.

ARTICLE 2: RESPONSIBILITIES AND POWERS OF THE PARTIES

Responsibilities of Party A:

Party B's review and audit will be conducted on the basis that Party A's Board of General Directors and Board of Management (to the appropriate extent) understand and acknowledge their responsibilities for:

- (a) The true and fair preparation and presentation of the Financial Statements in accordance with the Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Corporate Accounting System, and applicable legal regulations relating to the preparation and presentation of Financial Statements;
- (b) Such internal control as the Board of General Directors determines is necessary to ensure Financial Statements are free from material misstatement due to fraud or error;
- (c) Ensuring the timely provision to Party B of:
 - Full access to all information of which the Board of General Directors is aware that is relevant to the preparation and presentation of the Financial Statements, such as accounting vouchers, accounting books, documentation, and other matters;
 - Additional information that Party B's auditors may request from the Board of General Directors and Board of Management (to the appropriate extent) or explanation for the purpose of the review/audit;

- Unrestricted access to persons within Party A from whom the auditors and Party B determine it necessary to obtain review/audit evidence. Arranging relevant personnel to work with Party B during the review/audit process.

(d) Providing and confirming in writing the representations made during the review and audit process in the "Management Representation Letter of the Board of General Directors and Board of Management", which is one of the requirements of the Vietnamese Standard on Review Engagements No. 2410 - Review of Interim Financial Information Performed by the Independent Auditor of the Entity and Vietnamese Standards on Auditing. This letter shall clearly specify the responsibilities of Party A's Board of General Directors in preparing and presenting the Financial Statements and affirm that the effects of individual or aggregated unadjusted misstatements accumulated by Party B during the review/audit for the current period and misstatements related to prior periods are immaterial to the Financial Statements taken as a whole;

(e) Arranging working spaces and creating favorable conditions for Party B's auditors designated to perform the contents set forth in the Contract;

(f) Providing feedback on the draft Review and Audit Reports within 21 working days from the date Party B sends the drafts to Party A;

(g) Making full payment of service fees to Party B within the agreed time limit stipulated in Article 4 of this Contract.

Responsibilities of Party B:

Regarding Review Services

(a) Party B will perform the review work in accordance with the Vietnamese Standard on Review Engagements No. 2410 – Review of Interim Financial Information Performed by the Independent Auditor of the Entity for the purpose of providing a basis for Party B to report on whether anything has come to Party B's attention that causes Party B to believe that the interim separate and consolidated financial statements are not prepared and presented, in all material respects, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting System, and regulations relating to the preparation and presentation of interim separate and consolidated financial statements.

(b) Party B's review work consists of making inquiries, primarily of persons responsible for financial and accounting matters, and applying analytical and other review procedures, and normally does not include verification of information obtained. The scope of a review of financial statements is substantially less than the scope of an audit conducted in accordance with Vietnamese Standards on Auditing aimed at expressing an opinion on the financial statements. Therefore, Party B does not express an audit opinion on the reviewed interim separate and consolidated financial statements.

(c) The review service of interim financial information is not designed to provide assurance that Party B will become aware of all significant matters that would be identified in an audit. Additionally, Party B's review work cannot be relied upon to disclose fraud, errors, or non-compliance with laws. However, Party B will notify Party A of any material matters that come to Party B's attention.

(d) Party B is responsible for notifying Party A of the scope and plan of the review, and appointing competent and experienced auditors and assistants to conduct the review;

(e) Party B shall perform the review work under the principles of independence, objectivity, and data confidentiality. Accordingly, Party B is not authorized to disclose information to any third party without the consent of Party A, except as required by law and related regulations, or in cases where such information has been widely disseminated by State management authorities or has been announced by Party A;

(f) Party B is responsible for requesting Party A to confirm the representations provided to Party B during the review process. According to the Vietnamese Standard on Review Engagements

No. 2410, meeting these requirements and the Representation Letter from Party A's Board of General Directors and Board of Management on related matters constitute one of the bases for Party B to issue its conclusion on Party A's Financial Statements.

Regarding Audit Services

(a) Party B will perform the audit work in accordance with Vietnamese Standards on Auditing, laws, and relevant regulations. These standards require that Party B complies with ethical requirements, plans, and performs the audit to obtain reasonable assurance about whether the Financial Statements as a whole are free from material misstatement. During the audit, Party B will perform procedures to obtain audit evidence supporting the amounts and disclosures in the separate and consolidated financial statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement in the separate and consolidated financial statements, whether due to fraud or error. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the Board of General Directors, as well as evaluating the overall presentation of the separate and consolidated financial statements;

(b) Party B is responsible for notifying Party A of the content and plan of the audit, and appointing competent and experienced auditors and assistants to conduct the audit;

(c) Party B shall perform the audit work under the principles of independence, objectivity, and confidentiality regarding data, documents, and information related to Party A's business operations obtained by Party B during the audit process. Accordingly, Party B is not authorized to disclose information to any third party without the consent of Party A, except as required by law and related regulations, or in cases where such information has been widely disseminated by State management authorities or has been announced by Party A;

(d) Party B is responsible for requesting Party A to confirm the representations provided to Party B during the audit process. According to Vietnamese Standards on Auditing, meeting these requirements and the Representation Letter from Party A's Board of General Directors on related matters constitute one of the bases for Party B to express its opinion on Party A's separate and consolidated financial statements.

Due to the inherent limitations of an audit, as well as the inherent limitations of internal control, there is an unavoidable risk that some material misstatements may not be detected, even though the audit is properly planned and performed in accordance with Vietnamese Standards on Auditing.

In making risk assessments, Party B will consider the internal control relevant to Party A's preparation of the Financial Statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of Party A's internal control. However, Party B will notify Party A in writing of any significant deficiencies in internal control that Party B identifies during the audit of the separate and consolidated financial statements.

ARTICLE 3: REPORTING

Upon completion of the review, Party B will deliver to Party A the semi-annual Review Reports for 2026 ended 30 June 2026 as follows:

- Separate Financial Statements of the Parent Company:
 - + Vietnamese version : 07 sets, of which 01 set is retained by Party B
 - + English version : 04 sets, of which 01 set is retained by Party B
- Consolidated Financial Statements of the Parent Company:
 - + Vietnamese version : 07 sets, of which 01 set is retained by Party B
 - + English version : 04 sets, of which 01 set is retained by Party B

- Two (02) sets of Management Letters (if any) will mention the deficiencies to be rectified and the auditor's recommendations to contribute to the improvement of Party A's accounting financial management system and internal control system.

Upon completion of the audit, Party B will deliver to Party A the 2026 Audit Reports ending 31 December 2026 as follows:

- Separate Financial Statements of the Parent Company:

- + Vietnamese version : 07 sets, of which 01 set is retained by Party B
- + English version : 04 sets, of which 01 set is retained by Party B

- Consolidated Financial Statements of the Parent Company:

- + Vietnamese version : 07 sets, of which 01 set is retained by Party B
- + English version : 04 sets, of which 01 set is retained by Party B

- Two (02) sets of Management Letters (if any) will mention the deficiencies to be rectified and the auditor's recommendations to contribute to the improvement of Party A's accounting financial management system and internal control system.

The Review Report and Audit Report will be made in writing.

The Review Report shall include the contents regulated by the Vietnamese Standard on Review Engagements No. 2410 - Review of Interim Financial Information Performed by the Independent Auditor of the Entity, laws, and relevant regulations.

The Audit Report shall include the contents regulated by the Law on Independent Audit, Vietnamese Standards on Auditing No. 700, No. 705, and No. 706, and other relevant auditing standards and legal regulations.

If Party A requires an additional number of reports, Party B will charge an extra printing fee based on actual costs and notify Party A for payment.

In case Party A intends to release Party B's Review Report or Audit Report in any form of document, or issue documents containing information about the reviewed/audited Financial Statements, Party A's Board of General Directors will provide Party B with a copy of such document and only widely disseminate these documents after obtaining Party B's written consent.

ARTICLE 4: SERVICE FEES AND PAYMENT METHODS

Service Fees:

The total service fee for the services specified in Article 1 is: **300,000,000 VND**. (In words: Three hundred million Vietnam Dongs only).

The aforementioned service fee **includes VAT**.

Payment Methods:

The service fee will be paid via bank transfer to Party B's account.

- **Phase 1:** Party A shall pay Party B an amount of 150,000,000 VND (In words: One hundred and fifty million Vietnam Dongs only), equivalent to 50% of the total contract value including VAT, within 07 (seven) days from the date both parties sign the Audit Contract;

- **Phase 2:** Party A shall pay the remaining amount to Party B immediately after Party B completes the Audit service for the 2026 Financial Statements ending 31 December 2026.

Party B will issue a VAT invoice to Party A upon completing the provision of services for each phase of report issuance, in compliance with prevailing tax regulations.

ARTICLE 5: COMMITMENTS

Both parties commit to perform all terms and conditions specified in the contract. During implementation, if any obstacles arise or if there are contents that need modification or supplement, both parties must promptly notify each other in writing (or via email at the addresses listed above) to jointly find a solution.

ARTICLE 6: TERMINATION OF CONTRACT

If Party A terminates this contract due to Party A's fault, Party B has the right to issue an invoice requiring Party A to settle a fee to compensate for the actual time incurred for performing the contract up to the date of termination.

In the event that Party B automatically terminates the contract without the consent of Party A, Party B shall bear compensation for all expenses related to the process of performing the audit services for Party A.

ARTICLE 7: DISPUTE RESOLUTION PROCEDURES

Any dispute, contradiction, or disagreement arising between the parties relating to this contract or its breach shall first be resolved in the spirit of amicable reconciliation.

In case reconciliation fails, the dispute shall be brought to a competent People's Court selected by both parties. The court's judgment shall be considered final and binding on all signing parties to the contract.

ARTICLE 8: EFFECTIVENESS, LANGUAGE, AND DURATION OF THE CONTRACT

This contract becomes effective after both parties have signed and fully stamped it.

This contract is valid for implementation until contract liquidation or until both parties mutually agree to cancel the contract.

This contract is made in 06 copies (04 copies in Vietnamese and 02 copies in English), of equal legal value. Each party shall keep 03 copies (02 copies in Vietnamese and 01 copy in English).

This contract is automatically liquidated after Party A and Party B have fulfilled their respective responsibilities./.

For and on behalf of Party A
Deputy General Director



TRAN QUANG TRI

For and on behalf of Party B
General Director



PHUNG NGOC TOAN